**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TỈNH THÁI NGUYÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 73/2022/QĐST-HNGĐ

*Võ Nhai, ngày 25 tháng 11 năm 2022*

# QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƢƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 106/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị S, sinh năm 1989. Bị đơn: Anh Đặng Hữu Đ, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: xóm BN, xã PT, huyện VN, tỉnh TN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào các Điều 55, 58, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022.

# XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị S và anh Đặng Hữu Đ.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
	1. Về quan hệ vợ chồng: Chị Đặng Thị S và anh Đặng Hữu Đ thuận tình ly

hôn.

* 1. Về con chung: Chị Đặng Thị S và anh Đặng Hữu Đ thỏa thuận giao cháu Đặng Anh T, sinh ngày 07/10/2016 cho chị S có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Anh Đ có quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung mà không ai được cản

trở.

* 1. Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung

đối với anh Đ do chị S không yêu cầu.

* 1. Về tài sản và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
	2. Về án phí: Chị Đặng Thị S tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng. Hoàn trả cho chị S 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0005032 ngày 31 tháng 10 năm 2022.

*(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự)*

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:* THẨM PHÁN**

* TAND tỉnh Thái Nguyên;
* VKSND 2 cấp tỉnh Thái Nguyên;
* Chi cục THADS huyện Võ Nhai;
* Các đương sự;
* UBND xã Tân Tri, huyện Bắc Sơn, **Hoàng Thị Hƣơng**

tỉnh Lạng Sơn;

* Lưu HS.